

Use Case Xem thông tin xe đang thuê

1. Mã Use Case

UC004

2. Mô tả

Use case mô tả tương tác giữa người dùng và hệ thống khi người dùng xem thông tin xe đang thuê

3. Tác nhân

Người dùng

4. Tiền điều kiện

Người dùng đang thuê xe

5. Luồng sự kiện chính

Step1 : Người dùng chọn chức năng xem thông tin xe đang thuê

Step2 : Hệ thống hiển thị kết quả

6. Luồng sự kiện thay thế

Bảng 10 – Luồng sự kiện thay thế của Use case “Xem thông tin xe đang thuê”

STT	Vị trí	Điều kiện	Hành động	Vị trí tiếp tục
1.	Tại bước 2	Hệ thống không truy xuất được thông tin xe	Báo lỗi và thoát chức năng	Use case kết thúc

7. Dữ liệu đầu vào

Bảng 11– Dữ liệu đầu vào của Use case “Xem thông tin xe đang thuê”

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Bắt buộc?	Điều kiện hợp lệ	Ví dụ
1.	Mã xe		Có		1004567

8. Dữ liệu đầu ra

Bảng 12 – Dữ liệu đầu ra khi xem thông tin xe đang thuê

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Định dạng hiển thị	Ví dụ
1.	Loại xe			Xe điện
2.	Thời gian thuê	Thời gian thuê tính tới hiện tại	hh:mm:ss	02:00:32
3.	Số tiền cần trả	Chi phí dựa theo thời gian thuê	- Số dương - Ngăn cách bằng dấu chấm	200.000

			- Căn lề phải	
4.	Lượng pin còn lại	Lượng pin của xe tính theo đơn vị %	x%	40%

9. Hậu điều kiện
Không